

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-01-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tuấn

Ông Lương Văn Thắng

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Thùy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2021/TLST- HNGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã M, huyện L; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Hoàng Thị V: Bà Triệu Thị Kim L – Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lý Văn V, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn N, xã M, huyện L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 26/11/2021, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Văn V được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức cưới cho theo phong tục địa phương vào năm 2012 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (trước là xã

P) vào ngày 23/9/2013. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường, đến đầu năm 2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do anh Lý Văn V thường xuyên đi uống rượu say, cờ bạc, không tu chí làm ăn, hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, đánh nhau, chị đã phải đi chuộc xe máy cho anh Lý Văn V 03-04 lần. Chị và anh Lý Văn V đã sống ly thân được khoảng 02 năm nay, không quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Lý Văn V không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con và yêu cầu anh Lý Văn V cấp dưỡng nuôi hai con mỗi con 745.000 đồng/tháng/con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa chị tự nguyện không yêu cầu anh Lý Văn V cấp dưỡng nuôi con chung. Chị hiện nay đang làm nấu ăn thuê thu nhập là 5.000.000 đồng/tháng, có chỗ ở ổn định. nên đảm bảo điều kiện chăm sóc các con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Anh Lý Văn V đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không hợp tác, do vậy Tòa án không thể lấy lời khai của anh Lý Văn V được, tại đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 17/01/2021: Anh Lý Văn V đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án, anh không có ý kiến gì.

Tại biên bản lấy lời khai của con ngày 13/12/2021 cháu Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014 có nguyện vọng ở với mẹ, không ai ép buộc khai như vậy.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Hoàng Thị V trình bày ý kiến: Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị V và anh Lý Văn V đã mâu thuẫn trầm trọng do anh Lý Văn V thường xuyên đi uống rượu say, cờ bạc, thường xuyên cãi chửi nhau, đánh nhau, đã sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Đề nghị giải quyết cho chị Hoàng Thị V được ly hôn với anh Lý Văn V. Về con chung: Đề nghị giao 02 con chung là Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014 cho chị Hoàng Thị V được trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng do các cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ, chị Hoàng Thị V có thu nhập và chỗ ở ổn định đã được Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xác nhận, không xem xét cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị V không yêu cầu. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có. Về án phí: Đề nghị miễn cho chị Hoàng Thị V do chị là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án: Khai mạc phiên tòa (Điều 239); xem xét việc có đương sự vắng mặt tại phiên tòa (Điều 241); hỏi đương sự về việc thay đổi,

bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện (Điều 243); cho đương sự trình bày yêu cầu và căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình (Điều 248); về thứ tự và nguyên tắc hỏi tại phiên tòa (Điều 249).

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Thư ký đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định tại điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự: Ôn định phiên tòa, phổ biến nội quy phiên tòa, kiểm tra và báo cáo với Hội đồng xét xử danh sách những người được triệu tập đến phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70,72; trước khi xét xử bị đơn có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Tại phiên tòa triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt, bị đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị V và anh Lý Văn V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (trước đây là xã P), huyện L, tỉnh Lạng Sơn vì vậy xác định hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Lý Văn V thường xuyên rượu chè, cờ bạc không chú tâm làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đánh nhau. Anh chị đã ly thân được 02 năm, không ai quan tâm đến ai.

Nay chị Hoàng Thị V xác định tình cảm với anh Lý Văn V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị được ly hôn với anh Viên. Anh Lý Văn V mặc dù đã được Tòa án triệu tập, giao nhận văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Lý Văn V không chấp hành, không tham gia lấy lời khai và tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như các hoạt động khác. Anh Lý Văn V không thể hiện quan điểm muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng, không quan tâm việc yêu cầu ly hôn của vợ. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị V và anh Lý Văn V có 02 con chung là Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014, chị Hoàng Thị V yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho tới tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Lý Văn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Lý Văn V cũng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lý Văn V không cung cấp tài liệu thể mong muốn nuôi con chung, không chứng minh được điều kiện về kinh tế, hay có thể chăm sóc tốt được cho các cháu. Xét đến điều kiện chăm sóc con chung, chị Hoàng Thị V có thu nhập là 5.000.000 đồng/tháng và có chỗ ở ổn định; đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu. Tại biên bản ghi ý kiến nguyện vọng của con

chung, cháu Lý Văn Q và Lý Thị Ngọc N (đều trên 07 tuổi) cũng có nguyện vọng ở với chị Hoàng Thị V, các cháu tự nguyện trình bày nguyện vọng không bị ai ép buộc. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị Hoàng Thị V chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung, anh Lý Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị V không yêu cầu. Anh Lý Văn V có quyền chăm nom con chung không ai được ngăn cản

Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị V được miễn án phí do là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp nuôi con khi ly hôn vì vậy quan hệ pháp luật là "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lý Văn V, cư trú tại Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Theo nguyên đơn chị Hoàng Thị V xác định mâu thuẫn trầm trọng do anh Lý Văn V thường xuyên đi uống rượu say, cờ bạc, không tu chí làm ăn, cấm xe máy 03 đến 04 lần khiến chị phải mang xe đi chuộc lại, hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, đánh nhau, chị và anh Lý Văn V đã ly thân được khoảng 02 năm nay, không quan tâm đến nhau (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn). Anh Lý Văn V đã biết và nhận các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi Tòa án. Điều đó thể hiện anh Lý Văn V không có ý định hàn gắn tình cảm cũng như mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị V và anh Lý Văn V có 02 con chung là Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014, chị Hoàng Thị V yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho tới tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Lý Văn V cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lý Văn V đã được tổng đạt văn bản hợp lệ nhưng không đến Tòa án để trình bày ý kiến, anh có đơn xin xét xử, giải quyết

vắng mặt và thể hiện ý chí không có ý kiến gì. Xét đến điều kiện chăm sóc con chung thì chị Hoàng Thị V cung cấp cho Tòa án xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là nơi cư trú của chị về thu nhập là 5.000.000 đồng/tháng và chỗ ở của chị là ổn định; tại biên bản ghi ý kiến nguyện vọng của con chung, cháu Lý Văn Q và Lý Thị Ngọc N (đều trên 07 tuổi) cũng có nguyện vọng ở với chị Hoàng Thị V, các cháu tự nguyện trình bày nguyện vọng không bị ai ép buộc. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định giao 02 con chung cho chị Hoàng Thị V chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Hoàng Thị V là người dân tộc thiểu số (Sán Chĩ) thường xuyên sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí. Do vậy miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Hoàng Thị V theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị V được ly hôn với anh Lý Văn V.

(Đã ký ngày 23/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã M (trước kia là xã P), huyện L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Giao 02 (hai) con chung là Lý Văn Q, sinh ngày 04/12/2012 và Lý Thị Ngọc N, sinh ngày 12/11/2014 cho chị Hoàng Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lý Văn V chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hoàng Thị V chưa yêu cầu.

Anh Lý Văn V có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị V được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Tuyết Mai

